TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN PHONG** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 157/2023/HS-ST
Ngày: 19/10/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG, TỈNH BẮC NINH

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Anh Văn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Văn Bình và bà Nguyễn Thị Thiệp.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Quân, Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Yên Phong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Ông Dương Minh Quang, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 142/2023/TLST-HS, ngày 02 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2023/QĐXXST-HS, ngày 06/10/2023 đối với bị cáo:

Lê Duy T, sinh năm 1979.

Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn Đông, xã Tam Giang, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 07/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Lê Duy T, sinh năm 1943; Họ và tên mẹ: Lê Thị L, sinh năm 1944; Gia đình bị cáo có 4 anh em, bị cáo là con thứ 4; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1985; Con: Bị cáo có 2 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 09/11/2010, UBND huyện Yên Phong quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với T thời hạn 2 năm tại Trung tâm giáo dục dạy nghề hướng thiện tỉnh Bắc Ninh, đến ngày 09/11/2012 T chấp hành xong.

Ngày 30/6/2014, Công an huyện Yên Phong xử phạt hành chính đối với T, hình thức phạt tiền về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tại Bản án số 161/2018/HSST ngày 26/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, xử phạt T 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, ra trại ngày 27/9/2019, hiện đã chấp hành xong toàn bộ bản án và được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ 24/6/2023 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt ở điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

Người tham gia tố tụng khác:

1. Ông Nguyễn Đức Điềm - Cán bộ phụ trách tin học thuộc Tòa án nhân dân huyện Yên Phong. Có mặt.

2. Cán bộ phụ trách tin học thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 24/6/2023, tại đoạn đường cạnh Sân vận động thuộc thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, lực lượng Công an huyện Yên Phong phối hợp Công an thị trấn Chờ, huyện Yên Phong kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Lê Duy T sinh năm 1979, trú tại thôn Đông, xã Tam Giang, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ tại lòng bàn tay trái của T 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng, T khai nhận là ma túy Heroine.

Lực lượng Công an đã lập Biên bản quả tang, niêm phong vật chứng và đưa T cùng vật chứng về trụ sở Công an huyện Yên Phong để điều tra, làm rõ.

Cùng ngày 24/6/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong khám xét chỗ ở tại chỗ ở của Lê Duy Tở thôn Đông, xã Tam Giang, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Kết quả: Không phát hiện, thu giữ đồ vật tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Ngày 24/6/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong có Quyết định trưng cầu giám định số 188/QĐ-ĐCSKT-MT trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định đối với chất ma túy đối với vật chứng thu giữ của T.

Tại Kết luận giám định số: 1382/KL-KTHS ngày 26/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *"*Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) túi nilon màu trắng gửi giám định có khối lượng là 0,1433 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine (Heroin). Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất".

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong, Lê Duy T khai nhận: Bản thân T không có việc làm ổn định và có sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 12 giờ ngày 24/6/2023, T đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết từ đường làng thôn Đông, xã Tam Giang, huyện Yên Phong đến đoạn đường cạnh Sân vận động thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh để tìm việc làm. Tại đây, T gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng ở rìa đường. T đến gần người đàn ông này và hỏi "Có ma túy Heroine không bán cho tôi 200.000 đồng".

Người này trả lời "Có". T đưa cho người này 200.000 đồng. Người đàn ông này cầm tiền và đưa lại cho T 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine. T cầm túi ma túy trong lòng bàn tay trái định đi tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong, Lê Duy Tđã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Cáo trạng số: 114/CT-VKSYP, ngày 02/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố Lê Duy Tvề tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T nhận tội và khai nhận như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Duy Tvề tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt Lê Duy Ttừ tháng tù đến tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2023.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về tang vật: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong dán kín trên phong bì có ghi người nhận: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong (Mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ Lê Duy T, sinh năm 1979, ở thôn Đông, xã Tam Giang, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy); 01 phong bì thư niêm phong dán kín bên trong có chứa que thử nước tiểu của Lê Duy T; 01 phong bì thư niêm phong dán kín bên trong có chứa 03 ống xi lanh.

Lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi âm buổi hỏi cung đối với bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong.

Bị cáo nhận tội và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an huyện Yên Phong, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có khiếu nại. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của những người T hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo T thành khẩn nhận tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật

chứng thu được, bản kết luận giám định và những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 24/6/2023, tại đoạn đường cạnh Sân vận động thuộc thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, lực lượng Công an huyện Yên Phong phối hợp Công an thị trấn Chờ, huyện Yên Phong kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Lê Duy Tđang có hành vi tàng trữ trái phép 0,1433 gam ma túy Heroine để sử dụng cho bản thân. Do vậy hành vi của bị cáo T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm sức khoẻ và sự phát triển giống nòi của dân tộc, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước, ma tuý cũng là nguyên nhân của các tội phạm hình sự khác. Hành vi của bị cáo cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân:

Ngày 09/11/2010, bị cáo bị UBND huyện Yên Phong quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với T thời hạn 2 năm tại Trung tâm Giáo dục Dạy nghề hướng thiện tỉnh Bắc Ninh, đến ngày 09/11/2012 T chấp hành xong.

Ngày 30/6/2014, bị cáo bị Công an huyện Yên Phong xử phạt hành chính đối với T, hình thức phạt tiền về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tại Bản án số 161/2018/HSST ngày 26/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo bị xử phạt 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249; ra trại ngày 27/9/2019, hiện đã chấp hành xong toàn bộ bản án và được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra bố đẻ bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và nhiều giấy khen khác nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất của vụ án cần buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong dán kín trên phong bì có ghi người nhận: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong (Mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ Lê Duy T, sinh năm 1979, ở thôn Đông, xã Tam Giang, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh có hành vi tàng trữ trái phép chất

ma túy); 01 phong bì thư niêm phong dán kín bên trong có chứa que thử nước tiểu của Lê Duy T; 01 phong bì thư niêm phong dán kín bên trong có chứa 03 ống xi lanh.

Lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi âm buổi hỏi cung đối với bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong.

[6] Liên quan trong vụ án này còn có:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T. Do T không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong không có căn cứ để điều tra, xử lý là đúng pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Duy Tphạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Lê Duy T….. (……..) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2023. Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong dán kín trên phong bì có ghi người nhận: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong (Mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ Lê Duy T, sinh năm 1979, ở thôn Đông, xã Tam Giang, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy); 01 phong bì thư niêm phong dán kín bên trong có chứa que thử nước tiểu của Lê Duy T; 01 phong bì thư niêm phong dán kín bên trong có chứa 03 ống xi lanh.

Lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi âm buổi hỏi cung đối với bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- VKS, CA, CCTHADS huyện Yên Phong;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Anh Văn